

Số: 89/QĐ-TA

Bình Thạnh, ngày 12 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thiện Liên Hương
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Hữu Mai - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Ngày 12 tháng 02 năm 2025, tại Phòng họp trực tuyến điểm cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh: địa chỉ: 457 Bạch Đằng, Phường 2, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2; địa chỉ: ấp 3, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 50/2025/TLST-BPHC ngày 03 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định mở phiên họp số 49/QĐ-TA ngày 05 tháng 02 năm 2025, đối với:

Họ và tên: A

Sinh ngày xx tháng x năm xxxx

Giới tính: Nam

Số CCCD: xxxxxxxxxxxx, cấp ngày xx/xx/xxxx, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký thường trú: 29/31/6 H, Phường A (nay là Phường B), quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: 29/31/6 H, Phường A (nay là Phường B), quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Họ tên cha: Trần B.

Họ tên mẹ: Đinh C.

Tiền án, tiền sự: 0 tiền án, 0 tiền sự.

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh: Ông Trần Vũ Tuấn (đại diện theo ủy quyền)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Quốc Vinh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ và văn bản đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 15/12/2024, Công an Phường 6 (nay là Công an Phường 7), quận Bình Thạnh tiến hành kiểm tra hành chính đối với A (thuộc diện đang quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú), đưa ông A xét nghiệm nhanh chất ma túy tại Bệnh viện quận Bình Thạnh ghi nhận kết quả dương tính với ma túy. Tại Công an phường, ông A khai nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy.

Sau khi xác minh, ông A có sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, có nơi cư trú ổn định, không đồng ý cai nghiện tự nguyện nên Công an phường 6 (nay là Công an Phường 7), quận Bình Thạnh và Ủy ban nhân dân phường 6 (nay là Ủy ban nhân dân phường 7), quận Bình Thạnh lập hồ sơ, ra Thông báo số 105/TB-UBND ngày 19/12/2024 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy đối với ông A.

Ngày 21/01/2025, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh có Văn bản số 16/ĐN-CNBB đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông A theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng, chống ma túy.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh đề nghị đưa ông A vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh, thời hạn là 24 tháng. Ông A thừa nhận nội dung sự việc đúng như trình bày của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

- Về đề nghị xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đề nghị Tòa án chấp nhận áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông A theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào trình bày, tranh luận tại phiên họp của các đương sự, Hội đồng phiên họp nhận định:

** Về thẩm quyền giải quyết:*

Ngày 21/01/2024, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh có văn bản số 16/ĐN-CNBB đề nghị đưa ông A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

** Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính về phòng, chống và kiểm soát ma túy số 415/BB-VPHC ngày 15/12/2024 của Công an phường 6 (nay là Công an phường 7), quận Bình Thạnh và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 107/BB-VPHC ngày 19/12/2024 của Ủy ban nhân dân phường 6 (nay là Ủy ban nhân dân phường 7), quận Bình Thạnh thì ông A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy và vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, tính đến thời điểm Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

** Về nội dung đề nghị:*

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính về phòng, chống và kiểm soát ma túy số 415/BB-VPHC ngày 15/12/2024 của Công an phường 6 (nay là Công an phường 7), quận Bình Thạnh và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 107/BB-VPHC ngày 19/12/2024 của Ủy ban nhân dân phường 6 (nay là Ủy ban nhân dân phường 7), quận Bình Thạnh; Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 15/12/2024 và phiếu kết quả xét nghiệm ngày 15/12/2024 tại Bệnh viện quận Bình Thạnh; Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 18/12/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 và trình bày của ông A, thể hiện ông A có sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian đang bị áp dụng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú và không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Căn cứ kết quả xác minh tại Phiếu trả lời xác minh thông tin về cư trú của Công an phường A (nay là Công an phường B), quận Bình Thạnh thì ông A có hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú tại địa phương, chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 311/QĐ-UBND ngày 27/11/2024 của Ủy ban nhân dân phường 6 (nay là Ủy ban nhân dân phường 7), quận Bình Thạnh thì ông A đang thuộc diện áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày

21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Như vậy, đã đủ cơ sở xác định ông A có sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, không đăng ký cai nghiện tự nguyện và có nơi cư trú ổn định.

Xét thấy, ông A là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính và biết rõ ma túy là chất độc hại và sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Hành vi của ông A đã xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về phòng chống tệ nạn ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn trên địa bàn khu vực dân cư, do đó, thuộc đối tượng cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh căn cứ vào những quy định của pháp luật đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông A là có cơ sở chấp nhận.

Về thời hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, Điều 9, Điều 10 và khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp đưa ông A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 (hai mươi một) tháng là phù hợp điều kiện, hoàn cảnh nhân thân của người bị đề nghị.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Điều 3, khoản 2 Điều 20, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A.

Cơ sở tiếp nhận là: Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh.

Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 tiếp nhận ban đầu để điều trị cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý, chăm sóc phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy trước khi thi hành quyết định của Tòa án đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (hai mươi một) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh có quyền kháng nghị, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định; A có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an quận Bình Thạnh, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận Bình Thạnh, Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 và Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Trưởng Công an Q. Bình Thạnh;
- Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Q. Bình Thạnh;
- UBND phường B Q. Y;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thiện Liên Hương

